| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **212**/2020/QĐST-HNGĐ | *Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2020* |

**QUYẾT ĐỊNH**
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 260/2020/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Đỗ Thị Huyền N**, sinh năm 1995; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P33 - 162 T, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số 31, đường 70 Q, Phan Trọng T, huyện T, thành phố Hà Nội.

- **Anh Ngô Minh H**, sinh năm 1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: P33 - 162 T, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Huyền N và anh Ngô Minh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội ngày 21/9/2017 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Chị Đỗ Thị Huyền N và anh Ngô Minh H có 01 con chung là Ngô Minh H(nam), sinh ngày 29/6/2018. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu Hcho chị Nhung trực tiếp nuôi dưỡng, anh Hiền cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng.

[3]. Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Huyền N và anh Ngô Minh H không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4].Về nợ: Chị Đỗ Thị Huyền N và anh Ngô Minh H thống nhất xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Thị Huyền N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình và không có yêu cầu gì đối với anh Ngô Minh H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không

thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Huyền N và anh Ngô Minh H.

- Về con chung: Chị Đỗ Thị Huyền N và anh Ngô Minh H có 01 con chung là Ngô Minh H(nam), sinh ngày 29/6/2018. Giao cháu Hcho chị Nhung trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng một tháng kể từ tháng 6/2020 đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Huyền N và anh Ngô Minh H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nợ: Chị Đỗ Thị Huyền N và anh Ngô Minh H xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Thị Huyền N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp tại Biên lai số 00014097 ngày 27/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ;
- UBND phường H, quận Đ, TP.Hà Nội
(để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 84/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**ĐINH QUỐC TRÍ**